

LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN

Bài 22- Đức tin là bằng chứng về sự sống thật của người tin Chúa.

Khi nghe nói đến *sự sống thật*, có thể người ta sẽ thắc mắc về ý nghĩa của chữ **thật** này, vì *không lẽ muôn vật đang sống trên trái đất này đều là giả hay sao?*

Chúng ta hãy suy gẫm Lời Chúa Jêsus đã phán về sự sống thật này như thế nào.

Giăng 15:1-8: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy.

Bản King James version chép câu 1 trên như sau: ¹I am ^{G1510} the true ^{G228} vine ^{G288}, and my Father ^{G3962} is the husbandman ^{G1092}.

Chữ **thật** - the true ^{G228} chép trong câu 1 trên, đó là chữ ἀληθινός - **alethino**, số 228 ra từ chữ ἀληθής - **alehtes**, số 227 ra từ chữ A-al'fah, G1, ra từ chữ cái đầu tiên của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ mang ý nghĩa là *duyn nhất, trước nhất, đầu tiên, thật, sự thật, đúng, không che giấu, không che đậy, chân lý, lễ thật, sự liên kết tất cả, sự hiệp làm một*,

Tại điểm này, chúng ta cần phải hiểu và biết rằng, hết thảy muôn vật ở trên thiên đàng, trong chốn không trung, trên đất, bên dưới đất, trong nước dưới đất, từ vật thấy được đến vật mà loài người cũng như các thiên sứ không thể thấy được, nhưng có, đều là bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng Lời được phán ra từ miệng Ngài. Điều đó có nghĩa rằng, muôn vật được tạo nên bởi Lời của Đức Chúa Trời đều thuộc về Đức Chúa Trời và sự sống của muôn vật đó sẽ tùy thuộc vào ý muốn của Đức Chúa Trời, hoặc sẽ được trường tồn mãi mãi nếu các tạo vật đó sống trong sự sáng của Đức Chúa Trời, nghĩa là sống theo Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, còn được gọi là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Muôn vật được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trong thời gian được chép là trong buổi sáng thế của Đức Chúa Trời, đó là các vì sáng như mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, trái đất cùng muôn vật sống và hành động trên trái đất này, đều có giới hạn thời gian sống cho mỗi loài, mà không có sự sống đời đời, ngoại trừ những linh hồn nào được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn theo tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời.

Còn muôn vật được tạo nên bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, hoặc trên thiên đàng hoặc trên đất này đều sẽ được sự sống đời đời, nếu tạo vật đó hằng ở trong Lời của Đức Chúa Trời.

Ma quỷ vốn đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nhưng chúng đã tự thoái hoá, nghịch lại sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nên chúng đã bị Đức Chúa Trời đui ra khỏi thiên đàng và bị phán xét vào sự hư mất đời đời, dù chúng vẫn đang tồn tại trong chốn không trung hoặc ẩn náu trong các vật hay chết ở trên trái đất này, đó là trong sự mưu luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời vẫn còn sử dụng chúng như một thứ công cụ để thử thách loài người theo kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, cho đến khi kế hoạch đó đã hoàn thành. Bấy giờ, hết thảy những tạo vật nào vốn đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà không sống theo sự công bình của Đức Chúa Trời, thì sẽ bị hư mất đời đời.

Ê-sai 14:12-20: Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia (O Lucifer, son of the morning), sao người từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, người bị chặt xuống đất là thế nào! Người vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng người phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy người sẽ ngó chăm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buồn tha kẻ bị tù về nhà mình đó chăng? Hết thảy vua các nước đều ngủ nơi lãng tã mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả,

như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào thân chết bị giày đạp dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lăng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.

Ê-xê-chi-ên 28:11-19: Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đên, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lột, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sẵn sàng rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; Ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thành lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy Ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, Ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uế nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; Ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và Ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thảy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kia, người đã trở nên một cơ kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.

Khải huyền 20:1-15: Đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ trên trời xuống, tay cầm chìa khóa vực sâu và một cái xiềng lớn. Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma quỷ, là Sa-tan, mà xiềng nó lại đến ngàn năm. Người quăng nó xuống vực, đóng cửa vực và niêm phong lại, hầu cho nó không đi lừa dối các dân được nữa, cho đến chừng nào hạn một ngàn năm đã mãn. Sự đó đoạn, Sa-tan cũng phải được thả ra trong ít lâu. Tôi lại thấy những ngai, và những người ngồi trên ngai được quyền xét đoán. Kế đó, tôi thấy linh hồn những kẻ đã phải chết chém vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jê-sus và vì Lời Đức Chúa Trời, linh hồn những kẻ chẳng thờ lạy con thú cùng hình tượng nó, chẳng nhận dấu hiệu nó, hoặc trên trán hoặc trên tay. Các người ấy được sống và trị vì với Đấng Christ trong một ngàn năm. Còn những kẻ chết khác chẳng được sống cho đến khi đủ một ngàn năm. Ấy là sự sống lại thứ nhất. Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song những người ấy sẽ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ, cùng sẽ trị vì với Ngài trong một ngàn năm. Khi hạn ngàn năm mãn rồi, quỷ Sa-tan sẽ được thả, và nó ra khỏi ngục mình đặng dỗ dành dân ở bốn phương trên đất, dân Gót và dân Ma-gót; nó nhóm chúng lại để chiến tranh, đông như cát bờ biển. Chúng nó lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây dinh thánh đồ và thành yêu dấu. Nhưng có lửa từ trên trời rơi xuống thiêu diệt chúng nó. Còn ma quỷ là đứa đã dỗ dành chúng, thì bị quăng xuống hồ lửa và diêm, trong đó đã có con thú và tiên tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời. Bấy giờ tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đang ngồi ở trên; trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó nữa. Tôi thấy những kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước tòa, và các sách thì mở ra. Cũng có mở một quyển sách khác nữa, là sách sự sống; những kẻ chết bị xử đoán tùy công việc mình làm, cứ như lời đã biên trong những sách ấy. Biển đem trả những người chết mình chứa; Sự chết và Âm phủ cũng đem trả những người chết mình có. Mỗi người trong bọn đó bị xử đoán tùy công việc mình làm. Đoạn, Sự Chết và Âm phủ bị quăng xuống hồ lửa. Hồ lửa là sự chết thứ hai. Kẻ nào không được biên vào sách sự sống đều bị ném xuống hồ lửa.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người (*không phải là loài người xác thật mà chúng ta có thể nhìn thấy ở trên đất này, nhưng là thể thần linh như các thiên sứ vậy*) theo ảnh tượng của Ngài và khi loài người đã được tạo nên giống như Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặt loài người vào trong vườn Ê-đên để trồng và giữ vườn. Tại nơi vườn Ê-đên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người (A-đam) về điều kiện sự sống của loài người tùy thuộc vào thái độ của loài người đối với mạng lệnh của Đức Chúa Trời:

Sáng thế ký 2:16-17: Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc

sẽ chết.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán mạng lệnh này với A-đam, thì loài người đã được tạo nên giống hệt như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là khả năng suy xét, khả năng nhận thức, khả năng hiểu biết của loài người là hoàn hảo, không có một sự trở ngại nào đối với loài người khi tiếp nhận mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Như vậy, loài người phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về mọi hành động của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Như chúng ta đã được Lời Đức Chúa Trời tỏ cho biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người, ấy là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, nên khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mạng lệnh cho loài người biết công việc loài người phải làm, liên quan đến sự sống của loài người ở trên đất này, thì kể từ đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ không can thiệp vào cuộc sống của loài người, nhưng Ngài dõi theo mọi sự mà loài người sẽ làm ở trên trái đất này và Ngài sẽ đoán xét loài người theo sự công bình của Ngài.

Trong các bài trước chúng ta đã biết trái đất mà loài người chúng ta đang sống đây, là một môi trường mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trong sự khôn ngoan và sự mưu luận của Ngài. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng đã biết trước mọi sự mà ma quỷ, vốn đã là các thiên sứ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trong sự vinh hiển của Ngài, nhưng chúng đã dấy mình lên muốn được như Đức Chúa Trời, nên chúng đã bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng và cho phép chúng ở trong khoảng không trung bên ngoài và bên dưới thiên đàng của Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã gọi chúng là ma quỷ, là Sa-tan. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết trước rằng, Sa-tan sẽ chống nghịch lại Đức Chúa Trời qua việc nó sẽ huỷ diệt loài người bằng sự lừa dối, như nó đã làm đối với các thiên sứ của Đức Chúa Trời, tức là những thiên sứ đã không tỉnh thức về trách nhiệm của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, khi những thiên sứ đó nghe lời Lucifer (*tên của Sa-tan trước khi nó bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng*) mà không có hành động chống lại các lời không công bình của Lucifer và bởi cơ đó mà các thiên sứ đó bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tước bỏ danh hiệu thiên sứ sáng láng, thay vào đó là **ma quỷ** - **שַׂטָּן** - **sa'iyar**, là **kẻ thù nghịch, là sự trốn chạy, sự bị xua đuổi, sự bị truy đuổi, sự giận dữ, sự tức giận, sự góm ghiếc, sự quái gở**;

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với A-đam về điều kiện của sự sống thật của loài người ở trên đất này thì ma quỷ (Sa-tan) có nghe và nó đã đến gần Ê-va, là người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy thịt và xương của A-đam mà tạo nên, để làm người giúp đỡ A-đam và Sa-tan đã làm điều nó đã làm với một phần ba số thiên sứ trên trời, để khiến cho số thiên sứ đã nghe nó mà bị đuổi ra khỏi thiên đàng cùng với nó vậy.

Cùng một phương cách khiến cho một phần ba số thiên sứ ở trên trời sa ngã vào tội lỗi và bị đuổi ra khỏi thiên đàng thế nào, thì Sa-tan cũng làm điều đó cho Ê-va, khiến người sa vào sự chết, qua việc người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm loài người ăn.

Chúng ta hãy xem điều gì đã xảy đến với loài người tại vườn Ê-đen, khiến loài người phải sa vào tội lỗi, nghịch lại mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và nghịch lại sự sống mình.

Sáng thế ký 3:1-7: Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyết hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai người phải chết chẳng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng kho che thân.

Chữ **quỷ quyết** - **subtil**^{H6175} chép trong câu 1 trên, đó là chữ **עָרִוּם** - **aruwm**, số 6175 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **xảo quyết, xảo trá, quỷ quyết, sắc sảo, lảm mánh khoé, láu cá, ranh mãnh, giả nhân giả nghĩa,**

Trong sự đối thoại với Ê-va (hình bóng về thân thể xác thịt của loài người), Sa-tan đã sử dụng sự xảo quyết khi nó nói rằng loài người sẽ không chết như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và nó không dừng lại tại điểm này, mà nó nói tiếp để phân lập sự suy nghĩ của Ê-va, rằng: **nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác.**

Sự quỷ quyết của ma quỷ đó là gây sự nghi ngờ về tính nghiêm trọng của mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức

Chúa Trời đã phán, qua việc nó khiến người ta nhìn vào những sự tốt lành mà người ta sẽ nhận được, nếu người ta được sở hữu, được hưởng, được sử dụng, những sự mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cấm.

Vì Sa-tan đã từng là một thiên sứ sáng láng, và theo như Lời Chúa đã chép về hắn trước khi hắn bị đuổi ra khỏi thiên đàng, đó là: **“Này, người khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mầu nhiệm nào giấu kín khỏi người! Người đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thâu chứa vàng bạc trong kho tàng người; bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì người đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng người đã đem lên vì cố sự giàu có của người.”** (Ê-xê-chi-ên 28:3-5).

Sa-tan hiểu rõ về khả năng suy nghĩ, suy xét cùng khả năng nhận biết mọi sự liên quan đến sự sống của loài người, nên hắn đã gieo vào lòng (tâm trí) của Ê-va những lời mang ý nghĩa tốt cho loài người, nếu loài người nhận được những sự đó cho mình và chính những sự gọi là tốt đó sẽ lấn át, sẽ che đậy, sẽ che giấu những sự mà loài người phải tỉnh thức, đó là sự chết, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán. Mục đích của sự cám dỗ của ma quỷ là khiến cho loài người quên các mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Nếu trong một bức tranh có quá nhiều hình ảnh với những màu sắc mang tính ẩn tượng cho con mắt, hơn là các dấu hiệu cảnh báo, thì người ta sẽ chú ý vào các hình ảnh có ẩn tượng đó theo khả năng phán đoán và kích thích sự tò mò và người ta sẽ sử dụng thời gian để suy xét ý nghĩa của những hình ảnh đó. Khi người ta suy nghĩ về những sự đó thì bộ nhớ của trí não sẽ bị chiếm đoạt bởi các thông tin đó, khiến cho sự cảnh báo về mối nguy hiểm sẽ bị che lấp, bị lãng quên và bị coi nhẹ, nếu người nhìn bức tranh đó không kiến tạo cho mình một trách nhiệm mang tính bảo vệ sự sống mình cách nghiêm trọng.

Ê-va đã bị phân tâm bởi lời của con rắn (là ma quỷ, là Sa-tan) nên người đã bị dẫn dụ bởi lời mà con rắn đã gieo vào tâm trí mình, đó là Ê-va nhìn vào trái của cây biết điều thiện và điều ác đó và suy nghĩ về khả năng mà trái của cây đó sẽ mang lại, như lời con rắn đã nói và Ê-va **thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa.**

Chữ **thấy** - saw^{H7200} chép trong Sáng thế ký 3 câu 5, đó là chữ **רָאָה** - ra'ah, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ngắm nhìn, nhìn thấy, trông thấy, nhìn vào, kiểm tra, thanh tra, xem xét, quan sát, nhận xét, theo dõi, hiểu, nhận thức, lĩnh hội, quan tâm đến, lưu ý đến, cân nhắc, suy nghĩ, tượng tượng,**

Chúng ta có thể thấy công việc của ma quỷ đang lũng đoạn thế gian vào thời kỳ sau rốt này qua những sự mà người ta coi đó là tốt, là tiện lợi, mang lại lợi ích cách nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, đạt được ý muốn nhanh hơn cho xác thịt mình, qua những sự mà người ta gọi là các phát minh, sáng chế liên quan đến hệ thống điện tử mà người ta gọi là kỹ thuật số và người ta quên sự hiện diện của linh hồn mình.

Trong một thân thể xác thịt, nếu chi thể nào được trau dồi nhiều hơn, vận động nhiều hơn, thì chi thể đó sẽ phát triển tùy theo cấu trúc của chi thể mà nó phát triển to hơn hoặc dẻo dai hơn, hoặc khéo léo hơn, hoạt động chính xác hơn với các chi thể khác tương tự với chi thể ấy.

Cũng một nguyên tắc đó, nếu bộ não của người ta được sử dụng về một công việc nào nhiều hơn, thì khi đối diện với công việc đó, bộ não sẽ giúp cho người ta xử lý công việc đó nhanh hơn, thuần thục hơn, chính xác hơn là làm một công việc khác.

Điều gì khiến cho bộ não của cùng một người hoạt động nhanh hơn, phản xạ nhanh hơn, chính xác hơn khi người đó làm một công việc đó mỗi ngày, liên tục, hơn là khi người đó làm một công việc mà người không thường xuyên làm?

Câu trả lời sẽ khiến cho nhiều người ngạc nhiên, đó là người ta đã quên sự hiện hữu của linh hồn.

Dù người ta tin hay không tin, thì linh hồn vẫn luôn hiện hữu khi người ta còn đang sống trên đất này.

Tự linh hồn của loài người sẽ sống và hoạt động theo đúng khả năng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên cho loài người, mà khả năng nhớ và điều khiển các chi thể của mỗi người đều đã được kích hoạt theo sự chỉ định của Đức Chúa Trời kể từ khi A-đam được tạo nên trên đất này và ngay cả khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và bởi tội lỗi đó mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy. Nhưng không phải vì cố tội lỗi của A-đam mà hết thảy linh hồn loài người đều phải chết như A-đam. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời tiếp tục thi hành kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, nên loài người ra từ A-đam vẫn tiếp tục sống và phát triển ra khắp trái đất này và vì cố khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã vào trong loài người hết thảy, nghĩa là linh hồn loài người đã nhận được khả năng này, mà khả năng phân biệt điều thiện và điều ác này là thuộc về sự sống trên trái đất, chứ không có ở trên thiên đàng. Vì nơi thiên đàng của Đức Chúa Trời chỉ có sự sáng vinh hiển của Đức Chúa Trời và Giê-hô-va Đức Chúa Trời chăm sóc hết thảy muôn vật, nên muôn vật trên thiên đàng không phải lo cho sự sống mình như loài người ở

trên trái đất này.

Từ A-đam và Ê-va mà loài người tiếp tục được sanh ra và phát triển trên khắp đất và linh hồn của loài người vẫn sống trong thân thể xác thịt mình và linh hồn phải cai trị xác thịt mình theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, nhưng vì tội lỗi của A-đam mà loài người bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, trong khi khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã vào trong qua việc thân thể xác thịt được ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và cũng bởi tội lỗi của Ca-in mà thân thể xác thịt và đất nghịch lại linh hồn loài người.

Theo lý thuyết thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người đã không được thắp sáng, vì tội lỗi của loài người đã khiến ngọn đèn đó bị tàn lụi, nhưng ngọn đèn đó sẽ được thắp sáng trở lại, nếu linh hồn nào còn nhớ đến Đức Chúa Trời mà hết lòng tìm kiếm Ngài để được sự sống lại và sự sống đời đời.

Nhưng theo nguyên tắc của Luật pháp thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn loài người không thể tự thắp sáng, mà chỉ có Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới có quyền thắp ngọn đèn của Ngài và điều kiện để Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn nào, là tùy thuộc vào sự công bình của Đức Chúa Trời đối với loài người sống trên trái đất này.

Chúng ta đang nói về khả năng khiến cho loài người có thể sống, hành động và làm việc trên đất này không phải bởi trí não của xác thịt, nhưng là bởi linh hồn của mỗi người, là điều mà các nhà khoa học không dám tin, vì người ta đã từng cho rằng, trung tâm sự hiểu biết và điều khiển của loài người là nằm ở vỏ đại não!

Trong thực tế đã cho thấy, một người không có não mà vẫn sống và làm việc rất tốt. Vậy thì triết lý về khả năng của vỏ đại não chỉ đúng với những người vô tín, thiếu hiểu biết về Đức Chúa Trời mà thôi.

Lời Chúa chép trong huyết có linh hồn sống và chính linh hồn sống của loài người vận hành trong toàn bộ thân thể của mỗi người và sẽ liên tục cai trị sự sống của người ấy, bất luận người đó thức hay ngủ, mà trong mỗi linh hồn đều có đủ mười hai chức năng (mà danh của mười hai con trai của Y-sơ-ra-ên đó là bóng).

Kể từ sau khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì hết thảy linh hồn loài người vẫn sống trong thân thể xác thịt mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho mình, nhưng sự sống của mỗi linh hồn đó sẽ hư mất đời đời, nếu trong suốt thời gian người ấy sống trong thân thể xác thịt mình ở trên đất này mà linh hồn đó không tìm được giá cứu chuộc cho sự sống lại và sự sống đời đời cho mình, thì đến kỳ thân thể xác thịt của người đó qua đời, linh hồn đó sẽ bị hư mất đời đời. Thời gian linh hồn người ta sống trong thân thể được gọi là hay chết này, được gọi là **“những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết”** (Ê-sai 9:1) và như vậy, linh hồn của người nào dù đang sống hiện hữu trên đất này, nhưng ***vì sự sống của linh hồn đó chưa được cứu chuộc nên linh hồn đó không có trong sách của sự sống trên thiên đàng.***

Linh hồn người ta chỉ được gọi là có **thật**, khi sự sống của linh hồn đó đã được chuộc lại bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ, hay còn được gọi là được cứu chuộc bởi quyền phép của **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**, như Lời Chúa đã chép:

1 Phi-e-rơ 1:17-25: Nếu anh em xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này, vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vít, đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cố anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jê-sus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời. Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đặt có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là đạo Tin Lành đã giảng ra cho anh em.

Sẽ có rất nhiều người mang danh là người tin Chúa không muốn tin vào sự thật này, vì linh hồn của những người đó chưa được sự sống lại, nên ma quỷ vẫn tiếp tục lừa dối họ rằng, họ đã được cứu rồi rồi, vì môi miệng họ đã xưng Danh Chúa ra và họ đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của sự sống mình!

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jê-sus đã phán gì về điều này.

Lu-ca 6:46-49: Sao các người gọi Ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo Lời Ta phán? Ta sẽ chỉ cho các

người biết kẻ nào đến cùng Ta, nghe Lời Ta, và làm theo, thì giống ai. Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn. Song kẻ nào nghe Lời Ta mà không làm theo, thì giống như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.

Trong cuộc sống thuộc thế, trong bất kỳ một cuộc giao dịch nào, hoặc là sự kết ước, hoặc hiệp định, hoặc dân sự hoặc quân sự, hoặc thương mại, hoặc chính trị, người ta luôn phải giữ trong tay mình các bằng chứng có giá trị về mặt pháp lý quốc tế hay là thuộc về quốc gia, tùy theo mức độ và tầm quan trọng của sự ký kết hay là hợp đồng đó và người ta sẽ phải hiểu rõ trách nhiệm của mình đối với các bên có liên quan đến việc ký kết hợp đồng đó theo các điều khoản đã được ghi trong hợp đồng, trong giao ước đó và các bằng chứng đó không thể bỏ đi, không được để mất, vì bằng chứng đó sẽ là vật bảo vệ quyền lợi của các bên có liên quan.

Thế nhưng những người tin Chúa lại bỏ qua nguyên tắc này, mà họ chỉ tin theo những lời rao giảng mà không có các bằng chứng cần phải có kèm theo, để nhận biết những người đứng giảng đó có phải là người được Đức Thánh-Linh chọn và chỉ định hay không và người ta cũng không tự kiểm chứng trên chính cuộc sống của mình xem các điều mà mình đã tin đó có thật sự đúng như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh hay không.

Như chúng ta đã biết, hết thảy mọi sự kiện đã xảy ra và được chép trong Kinh-Thánh đều đã thật sự xảy ra trong sự khôn ngoan và mưu luận của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và những sự đó có tác dụng như thầy giáo và con đường dẫn chúng ta đến với Đấng Christ, vì hết thảy mọi sự được chép trong Kinh-Thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh đó sẽ khiến cho linh hồn của người nào tin cậy Danh Đức Giê-Hô-Va trong sự hiểu biết và có trách nhiệm làm theo Lời Chúa, như Đức Chúa Jêsus Christ đã vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời vậy.

Lời Chúa đã chép về Môi-se và Giô-suê, là bóng về hai thời kỳ hay có thể nói là giai đoạn của sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã và đang tiếp tục làm cho loài người.

Môi-se là bóng về Luật pháp văn tự, ghi chép lại kế hoạch của sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho loài người, cùng trách nhiệm của hết thảy mọi người nào trong các dân được sanh ra và sống trên trái đất này muốn được hưởng sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, sẽ phải làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

Giô-suê, người hầu việc Môi-se đã theo Môi-se trong mọi công việc, ngay cả thời gian bốn mươi ngày và bốn mươi đêm khi Môi-se lên trên núi Si-nai để gặp Đức Giê-Hô-Va, thì Giô-suê cũng không hề xuống núi, mà người vẫn ở tại nơi lưng chừng núi mà chờ đợi Môi-se. Thời gian Giô-suê chờ đợi Môi-se trên núi Si-nai đó là bóng về sự Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được Đức Thánh-Linh đem Ngài vào nơi đồng vắng vắng lặng chịu ma quỷ cám dỗ trong bốn mươi ngày, mà trong bốn mươi ngày đó, Ngài không ăn chi hết.

Cả Môi-se và A-rôn đều đã vấp phạm bởi sự cứng lòng của dân sự, khi họ không có nước để uống, thay vì Môi-se nói với hòn đá theo như Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán dặn, thì Môi-se lại lấy cây gậy trong tay mình, mà đập hòn đá. Dù Đức Giê-Hô-Va vẫn khiến cho nước chảy ra từ hòn đá đó cho dân sự và các súc vật uống, nhưng cả A-rôn và Môi-se đều phải chết nơi đồng vắng, mà không được vào xứ Ca-na-an.

Dân số ký 20:1-13: Thánng giêng, cả hội dân Y-sơ-ra-ên tới đồng vắng Xin; và dừng lại tại Ca-đe. Mi-ri-am qua đời và được chôn tại đó. Vả, không có nước cho hội chúng uống; chúng bèn dấy loạn cùng Môi-se và A-rôn. Dân sự cãi-lộn cùng Môi-se mà rằng: Anh em chúng tôi đã chết trước mặt Đức Giê-hô-va, chớ chi chúng tôi cũng đồng chết luôn thể! Sao người đem hội chúng của Đức Giê-hô-va vào đồng vắng này, làm cho chúng tôi và súc vật của chúng tôi phải chết? Sao người khiến chúng tôi đi lên khỏi xứ Ê-díp-tô đặng dẫn đến chỗ độc này, là nơi người ta không gieo mạ được, và chẳng có cây vả, cây nho, cây lựu, và cũng không có nước uống? Môi-se và A-rôn bèn lui khỏi mặt hội chúng, đến tại cửa hội mạc, sấp mặt xuống đất; và sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng hai người. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy cầm lấy cây gậy người, rồi với A-rôn anh người, hãy truyền nhóm hội chúng, và hai người phải nói cùng hòn đá trước mặt hội chúng, thì hòn đá sẽ chảy nước ra; người sẽ khiến nước từ hòn đá chảy ra cho hội chúng và súc vật của họ uống. Vậy, Môi-se cầm lấy cây gậy ở trước mặt Đức Giê-hô-va, như Ngài đã phán dặn. Môi-se và A-rôn truyền nhóm hội chúng đến trước hòn đá mà nói rằng: Hỡi dân phản nghịch! hãy nghe, chúng ta há để khiến nước chảy từ hòn đá này ra cho các người được sao? Môi-se giơ tay lên, đập hòn đá hai lần bằng cây gậy mình. Nước bèn chảy tràn ra nhiều, hội

chúng uống, và súc vật họ uống nữa. Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Bởi vì hai người không có tin đến Ta, đặt tôn Ta nên thánh trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, vì cố đó, hai người sẽ không đem hội chúng này vào xứ mà Ta đã cho nó đâu. Ấy đó là nước của Mê-ri-ba, tức là nơi dân Y-sơ-ra-ên cãi trả cùng Đức Giê-hô-va; Ngài tự nên thánh trước mặt dân đó.

Trước khi qua đời, Môi-se đã cầu xin Đức Giê-hô-va lập một người để chẵn dất dân Y-sơ-ra-ên và Đức Giê-hô-va đã chỉ định Giô-suê làm người thay thế cho chức vụ của Môi-se.

Dân số ký 27:12-23: Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy lên trên núi A-ba-rim này và nhìn xem xứ mà Ta đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Người sẽ nhìn xem xứ đó, rồi người cũng sẽ được về cùng tổ phụ, như A-rôn, anh người, đã được về vậy; bởi vì, tại đồng vắng Xin, các người có bội nghịch mạng lệnh Ta, trong lúc hội chúng cãi cọ, và vì trước mặt chúng nó, các người không tôn Ta nên thánh về việc nước. Ấy là nước về sự cãi cọ tại Ca-đe, trong đồng vắng Xin. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Lạy Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của thần linh mọi xác thịt, xin Ngài lập trên hội chúng một người để vào ra trước mặt chúng nó khiến chúng nó ra vào, hầu cho hội chúng của Đức Giê-hô-va chớ như con chiên không người chăn. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy chọn lấy Giô-suê con trai của Nun, người có Thần cảm động; phải đặt tay trên mình người; rồi đem người ra mắt Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và cả hội chúng, truyền lệnh cho người trước mặt họ, và trao phần vinh hiển người lại cho người, hầu cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên nghe người. Người phải ra mắt Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, rồi người sẽ vì Giô-suê cầu hỏi sự xét đoán của u-rim trước mặt Đức Giê-hô-va; theo lệnh Ê-lê-a-sa, người và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ đi ra và đi vào. Vậy, Môi-se làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình, chọn lấy Giô-suê để trước mặt Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và trước mặt cả hội chúng, đặt tay trên mình người, và truyền lệnh cho, y như Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se phán dặn vậy.

Việc Môi-se qua đời là bóng về việc điều luật chỉ định người Lê-vi được làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không có tác dụng, không phải bởi ý của Đức Giê-hô-va, nhưng bởi những sự hay chết và bất toàn của loài người xác thịt, cho nên các thầy tế lễ người Lê-vi đã không hoàn thành chức vụ thầy tế lễ. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã thấy rõ điều này, nên Ngài đã quyết định bỏ luật chỉ định này, thay vào đó là quyết định lập Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, làm thầy tế lễ cho đến đời đời, mà Giô-suê, thuộc chi phái Êp-ra-im (con trai lớn của Giô-sép) là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ. Giô-suê trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: “*Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc*”, còn Danh Jêsus là chữ Ἰησοῦς - Iesous, số 2424 của tiếng Hy Lạp, ra từ chữ יהושע - y^hôshua, số 3091 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: “*Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc*”.

Việc Đức Giê-hô-va lập Giô-suê để thay Môi-se dắt dẫn dân Y-sơ-ra-ên vào chiếm xứ Ca-na-an đó là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng Giê-hô-va Đức Chúa Trời sai đến, sẽ dẫn dắt những người được cứu chuộc, trở về thiên đàng với Giê-hô-va Đức Chúa Trời, như đã chép trong Kinh-Thánh.

Thi-Thiên 68:18-19: Chúa đã ngự lên trên cao, dẫn theo những phu tù; Chúa đã nhận lễ vật giữa loài người, và giữa kẻ phản nghịch cũng vậy, hầu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời được ở với chúng nó. Đáng ngợi khen Chúa thay, là Đấng hằng ngày gánh gánh nặng của chúng tôi, tức là Đức Chúa Trời, sự cứu rỗi của chúng tôi.

Ê-phê-sô 4:1-16: Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chiều nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân,

được tâm thức vóc giặc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà dạy động và đời đời theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ chân thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương.

Chúng ta hãy xem Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán gì với Giô-suê và qua Giô-suê mà dân Y-sơ-ra-ên (là bóng về những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ) phải nhận biết và phải chú ý vào những người khiêng Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va, là bóng về những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, để nhận biết con đường mà họ sẽ đi theo.

Giô-suê 3:1-17: **Giô-suê dậy sớm, ở Si-tim đi cùng hết thầy dân Y-sơ-ra-ên, đến mé sông Giô-đanh, và ngủ đêm tại đó trước khi qua sông. Cuối ba ngày, các quan trưởng đi khắp trại quân truyền lệnh này cho dân sự rằng: Khi các người thấy những thầy tế lễ về dòng Lê-vi khiêng hòm giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, thì phải bỏ chỗ đóng trại mình mà đi theo sau. Song le giữa khoảng các người và hòm giao ước phải cách chừng hai ngàn thước; chớ đến gần, hầu cho các người có thể biết đường mình phải đi theo; vì các người chưa hề đi đường này bao giờ. Giô-suê cũng nói cùng dân sự rằng: Hãy làm cho mình ra thánh, vì ngày mai Đức Giê-hô-va sẽ làm những việc lạ lùng giữa các người. Đoạn, Giô-suê nói cùng những thầy tế lễ rằng: Hãy khiêng hòm giao ước đi qua trước dân sự. Vậy, những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước và đi đầu dân sự. Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Ngày nay Ta khởi tôn người lên trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, để chúng nó biết rằng Ta sẽ ở cùng người như Ta đã ở cùng Môi-se vậy. Người phải truyền lệnh này cho những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước: Khi nào các người đến mé sông Giô-đanh, thì hãy dừng lại tại giữa sông. Giô-suê bèn nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Hãy lại gần, nghe Lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Đoạn, người nói: Nhờ điều này các người sẽ biết rằng Đức Chúa Trời hằng sống ngự giữa các người, và Ngài sẽ đuổi khỏi trước mặt các người dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Hê-vít, dân Phê-rê-sít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, và dân Giê-bu-sít. Nay, hòm giao ước của Chúa cả thế gian đi trước các người vào sông Giô-đanh. Vậy, hãy chọn mười hai người của các chi phái Y-sơ-ra-ên, mỗi chi phái một người; và khi những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, là Chúa cả thế gian, mới để bàn chân mình dưới nước sông Giô-đanh, thì nước của sông, tức nước từ nguồn chảy xuống, sẽ chia ra, và dồn lại thành một đồng. Khi dân sự bỏ các trại mình đặt đi qua sông Giô-đanh, thì những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước ở trước mặt dân sự. Và trọn lúc mùa gặt, sông Giô-đanh tràn lên khỏi bờ. Khi các người khiêng hòm đến sông Giô-đanh, và chân của những thầy tế lễ khiêng hòm mới bị ướt nơi mé nước, thì nước ở trên nguồn thường chảy xuống bèn dừng lại, dồn thành một đồng, xa ra một khoảng đến thành A-đam, là thành ở bên cạnh Xát-than; còn nước chảy đến biển đồng bằng, tức Biển mặn, đã rẽ đoạn ra; rồi dân sự đi qua đối ngang Giê-ri-cô. Những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va dừng chân vững trên đất khô giữa sông Giô-đanh trong khi cả Y-sơ-ra-ên đi qua trên đất khô, cho đến chừng cả dân đã qua khỏi sông Giô-đanh rồi.**

Tại điểm này, chúng ta phải biết số dân Y-sơ-ra-ên được vượt qua sông Giô-đanh đây, ngoại trừ gia đình của Giô-suê và gia đình của Ca-lép-ra, thì hết thầy đều là những người được sanh ra nơi đồng vắng, là nơi dân Y-sơ-ra-ên được tiếp nhận Luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, còn những người đã được Đức Giê-hô-va rút ra từ xứ Ê-díp-tô đều đã ngã chết nơi đồng vắng. Điều đó mang ý nghĩa bóng về những người tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ (mà Giô-suê là bóng), sẽ kinh nghiệm được sự ban cho của Đức Thánh-Linh mà sông Giô-đanh là bóng về sự báp-tem trong quyền phép của Đức Thánh-Linh.

Những người đã tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ phải nhận biết điều này theo Lẽ thật, vì những sự mà mọi người tin Chúa sẽ phải đối diện với quyền phép của Lẽ thật, là những sự mà thân thể xác thịt người ta chưa hề được thấy, chưa hề được nghe, chưa hề kinh nghiệm được, vì chưa hề được tỏ ra trong văn tự.

Giô-suê 3:2-4: **Cuối ba ngày, các quan trưởng đi khắp trại quân truyền lệnh này cho dân sự rằng: Khi các người thấy những thầy tế lễ về dòng Lê-vi khiêng hòm giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, thì phải bỏ chỗ đóng trại mình mà đi theo sau. Song le giữa khoảng các người và hòm giao ước phải cách chừng hai ngàn thước; chớ đến gần, hầu cho các người có thể biết đường mình phải đi theo; vì các người chưa hề đi đường này bao giờ.**

Bản King James version chép: ²And it came^{H1961} to pass after^{H7097} three^{H7969} days^{H3117}, that the officers^{H7860} went^{H5674} through^{H7130} the host^{H4264}; ³And they commanded^{H6680} the people^{H5971}, saying^{H559}, When ye see^{H7200} the ark^{H727} of the covenant^{H1285} of the LORD^{H3068} your God^{H430}, and the priests^{H3548} the Levites^{H3881} bearing^{H5375} it, then ye shall remove^{H5265} from your place^{H4725}, and go^{H1980} after^{H310} it. ⁴Yet^{H389} there shall be a space^{H7350} between^{H996} you and it, about two thousand^{H505} cubits^{H520} by measure^{H4060}: come^{H7126} not near^{H7126} unto it, that ye may know^{H3045} the way^{H1870} by which^{H834} ye must go^{H3212}: for ye have not passed^{H5674} this way^{H1870} heretofore^{H8543}.

Tại điểm này, linh hồn người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình, chứ không phải là trí khôn của xác thịt, vì mọi người tin Chúa đều có mắt để nhìn và đọc Kinh-Thánh, mà Kinh-Thánh có chép về những bằng chứng thuộc về chức vụ của thầy tế lễ nhà vua, là phải có ấn chứng của Đức Thánh-Linh, còn được gọi là Thánh-Linh của Đấng Christ mà Đức Thánh-Linh là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, là Đấng đã phong chức thầy tế lễ cho A-rôn và lập Giô-suê thay cho Môi-se để chặn dất dân sự của Ngài.

Ê-phê-sô 1:1-14: Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jêsus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thuộc linh ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặt làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dạt của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng lệnh của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trông cậy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe Lời của Lẽ thật (*the word of truth*), là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.

Hòm Giao-ước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là bóng về của cầm về cơ nghiệp cứu rỗi và các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao-ước đó là bóng về những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, như Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với môn đồ của Ngài, trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha.

Lu-ca 24:44-49: Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi Ta còn ở với các người, Ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về Ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có Lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân Danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; Ta đây sẽ ban cho các người điều Cha Ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao.

Dân Y-sơ-ra-ên đã được cảnh báo về việc họ phải nhìn vào các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao-ước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và họ phải đi theo các thầy tế lễ đó với một khoảng cách là hai ngàn thước, vì họ chưa hề đi đường này bao giờ.

Giô-suê 3:4: Song le giữa khoảng các người và hòm giao ước phải cách chừng hai ngàn thước; chớ đến gần, hầu cho các người có thể biết đường mình phải đi theo; vì các người chưa hề đi đường này bao giờ.

Theo thước đó của dân Y-sơ-ra-ên vào thời đó, thì hai ngàn thước ($\text{two thousand}^{\text{H505}} \text{cubits}^{\text{H520}}$ by measure^{H4060}) tương đương với khoảng một ngàn một trăm mét ($1 \text{ cubit} = 21.88 \text{ inches}$. $1 \text{ inch} = 0.55 \text{ meters}$. $2000 \text{ inches} = 1.100 \text{ meters}$), là đơn vị thước đo chiều dài của chúng ta ngày nay.

Chữ **thước** - **measure**^{H4060} chép trong câu 4 trên, đó là chữ מִדְּבַר - **middah**, số 4060 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự gia hạn về khoảng cách hoặc chiều dài, hoặc chiều cao; tiêu chuẩn để đánh giá,**

Theo cách nghĩ thuộc thể, thì khoảng cách dân Y-sơ-ra-ên phải đi sau các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va đó là khoảng một cây số (1 kilomet), là một khoảng cách an toàn trong việc hành quân vượt qua một nơi mà người ta chưa hề đi qua, là sự đề phòng những sự bất trắc có thể xảy ra nếu như bị phục kích, bị gài mìn bẫy, thì những người đi sau sẽ tránh khỏi sự thương vong.

Trong thuộc linh cũng như vậy, vì lòng sông (đáy sông) kể từ khi mới được tạo nên, luôn có dòng nước chảy qua, mang theo những vật đã bị cuốn theo dòng nước và đọng lại dưới lòng sông, cùng với độ lún của bùn, cùng những sự có thể đã nằm ở phần đáy sông đó trải các đời trước sẽ gây khó khăn cho bàn chân của người ta sẽ bước đi trên đó, không giống như người ta đi trên đất khô.

Trong cuộc sống thuộc linh, người tin Chúa không đi bằng chân, nhưng bằng tâm trí phải được cai trị bằng linh hồn đã được phục hồi sự sống thật, là sự phải được sự hiểu biết về ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời theo Lẽ thật, chứ không theo văn tự. Luật pháp văn tự là con đường mà tâm trí xác thịt của người tin Chúa phải vâng phục và noi theo, nhưng Luật pháp văn tự không ban sức mới cho linh hồn của người tin Chúa, thay vào đó là sự ràng buộc bắt thân thể xác thịt người ta phải phục, hoặc là chết nếu người ta vi phạm Luật pháp.

Vậy nên, để linh hồn người tin Chúa có sức lực để cai trị thân thể xác thịt mình, thì phải có con đường dành riêng cho linh hồn của người tin Chúa, mà con đường đó được Lời Chúa chép là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lẽ thật và là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Nhưng Luật pháp này chỉ được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật và chỉ những linh hồn nào đã bền lòng theo Chúa trong mọi sự thử thách mà Đức Chúa Trời đã đặt ra cho mọi người tin Chúa phải vượt qua, thì mới được Đức Thánh-Linh dắt dẫn vào trong Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Bấy giờ ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi linh hồn người ấy được Đức Thánh-Linh thắp sáng, mà hiểu được ý nghĩa của những sự mẫu nhiệm, nghĩa là được biết Lẽ thật, được thấy con đường dẫn linh hồn người ta đến sự sống lại và sự sống đời đời.

Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Đức Chúa Jêsus đã phán cho các môn đồ của Ngài biết về nguyên tắc này như sau:

Giăng 16:12-15: Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần Lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người vậy.

Trong Lời phán này, Đức Chúa Jêsus cũng đã tỏ cho chúng ta biết rằng, những sự mà Thần Lẽ thật (Đức Thánh-Linh) sẽ tỏ ra đó là những sự mẫu nhiệm được che giấu trong Luật pháp văn tự được chép trong Kinh-Thánh, tức là những sự mà loài người xác thịt chúng ta được thấy và được nghe người ta nói, nhưng không được biết ý nghĩa mẫu nhiệm mà các lời văn tự đó đã làm chứng cho. Việc Thần Lẽ thật sẽ làm sáng Danh Đức Chúa Jêsus Christ đó chính là sự tỏ ra những sự lạ lùng, là sự sáng thật, là quyền phép của Đức Thánh-Linh, mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng quyền phép đó để tạo nên muôn vật, còn Luật pháp văn tự đã chép trong Kinh-Thánh đó không tạo nên muôn vật, nhưng là con đường dẫn linh hồn loài người đến với Đấng Christ, là đến với Đấng có quyền ban sự sống lại và sự sống đời đời cho loài người. (Giăng 17:1-3).

Người tin Chúa phải nhận biết rằng, Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh luôn ẩn chứa Lẽ thật, là sự sống thật, là quyền phép của Tin-Lành Nước Đức Chúa Trời, mà muốn nhận được sự hiểu biết về Lẽ thật thì người tin Chúa phải tôn trọng Luật pháp văn tự, nghĩa là phải vâng giữ và làm theo mọi điều đã chép ở trong Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, vì dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt đó là bóng về dân Y-sơ-ra-ên thật, là dân được quyền đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời, mà Vua của Nước đó là Đức Chúa Jêsus Christ.

Giô-suê là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ và dân Y-sơ-ra-ên đã vượt qua sông Giô-đanh đó là bóng về những người tin Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh mà sự vượt qua sông Giô-đanh đó là bóng về việc người tin Chúa sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ báp-tem bằng Đức Thánh-Linh và bằng lửa, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 3:15-17: Bởi dân chúng vẫn trông đợi, và ai nấy đều tự hỏi trong lòng nếu Giăng phải là Đấng Christ chẳng, nên Giăng cất tiếng nói cùng mọi người rằng: Phần ta làm phép báp-tem cho các người bằng nước; song có một Đấng quyền phép hơn ta sẽ đến, ta không đáng mở dây giày Ngài. Chính Ngài sẽ làm phép báp-tem cho các người bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa. Tay Ngài sẽ cầm nia mà giê thật sạch sân lúa mình, và thâu lúa mì vào kho; nhưng đốt trấu trong lửa chẳng hề tắt.

Việc Đức Giê-hô-Va mạng lệnh qua Giô-suê truyền lại cho dân Y-sơ-ra-ên về việc họ phải nhìn vào các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va, khi họ vượt qua sông Giô-đanh, thì họ phải đi cách sau những người đó khoảng hai ngàn thước, tương đương với một kilomet, điều đó mang ý nghĩa thuộc linh rằng, trong thời kỳ sau rốt này, sẽ có rất nhiều người tự nhảy vào chức vụ, mà người Việt gọi chung là “mục sư”, nhưng trong Nước của Đức Chúa Jê-sus Christ thì đó là chức vụ thầy tế lễ nhà Vua, như Lời Chúa đã chép trong 1 Phi-e-rơ 2:9-10, nhưng không phải hết thảy những người được gọi là mục sư đó, là những người được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chọn và chỉ định làm tôi tớ Ngài, mà phần nhiều trong số đó là theo ý muốn của xác thịt mình và những người đó đã tự đưa mình vào sự phán xét của Đức Chúa Jê-sus Christ, vì họ đã không tôn trọng chủ quyền của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép trong sách Hê-bơ-rơ đoạn 5:1-6: **Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vây trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Và lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con Ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc.**

Khi các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va bước chân tới nơi mé nước sông Giô-đanh, thì nước sông liền rẽ ra làm đôi, đó là một dấu hiệu không bao giờ thay đổi, vì nước sông Giô-đanh đó là bóng về Luật pháp văn tự, che đậy lòng sông, là nơi mà tuyển dân của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời phải vượt qua để vào nhận lấy xứ Ca-na-an, được gọi là xứ đơm sữa và mật, là bóng về thiên đàng của Đức Chúa Trời.

Bàn chân (**the sole of your foot - bàn của chân**) của các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va đó là bóng về **tâm trí, trí hiểu, sự hiểu biết** của những người giữ chức vụ thầy tế lễ nhà vua, khi mới nhìn vào, mới suy gẫm tới Luật pháp văn tự trong Kinh-Thánh, thì Thần Lẽ thật sẽ mở trí cho họ được hiểu những sự mầu nhiệm của những Lời đó, như Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm cho các môn đồ của Ngài, khi Ngài đã sống lại và đến gặp các môn đồ của Ngài vậy.

Lu-ca 24:36-47: Môn đồ đang nói chuyện như vậy, chính Đức Chúa Jê-sus hiện ra giữa đó mà phán rằng: Bình an cho các người! Nhưng môn đồ đều sững sốt rụng rời, tưởng thấy thần. Ngài phán rằng: Sao các người bối rối, và sao trong lòng các người nghi làm vậy? Hãy xem tay chân Ta: thật chính Ta. Hãy rờ đến Ta, và hãy xem; thần thì không có thịt xương, mà các người thấy Ta có. Đang phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem. Nhưng vì cố môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: Ở đây các người có gì ăn không? Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng. Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ. Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi Ta còn ở với các người, Ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về Ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có Lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân Danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem.

Nếu người nào xưng mình là mục sư, khi giảng Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh mà không có Lẽ thật được rao giảng ra cùng với Luật pháp văn tự, thì người đó không phải là tôi tớ thật của Đức Chúa Jê-sus Christ, vì nếu là tôi tớ thật của Đấng Christ, thì Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ cùng làm việc với người đó và Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán rất rõ về nguyên tắc này rằng:

Giăng 4:23-24: Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.

Vì Luật pháp làm cho chết các bản ngã của xác thịt, còn Lẽ thật (Đức Thánh-Linh là Lẽ thật) làm cho sống lại linh hồn của người tin Chúa. Sự cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của sự sống mình

sẽ không thể làm cho linh hồn người đó được sống lại và sự cầu nguyện đó không phải là bằng chứng thật cho linh hồn người đó đã thật sự tin Chúa. Chính linh hồn của mỗi người chứng minh sự tin của mình qua sự vâng giữ và làm theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, như chính Đức Chúa Jêsus Christ đã vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. (Giăng 15-9-10).

Hết thảy mọi người tin Chúa đang sống ở trên trái đất này, đều phải nhận biết sự sống mình bao gồm hai thân thể, một thân thể thuộc về đất và một thân thể thuộc về trời. Và như vậy, mọi người tin Chúa phải tiếp tục bước đi theo Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, bắt thân thể xác thịt mình phải phục Luật pháp văn tự, còn được gọi là Luật pháp của tội lỗi, mà cũng phải lấy trí khôn được cai trị bởi linh hồn mà phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, còn được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Chỉ khi nào linh hồn người tin Chúa cai trị xác thịt mình vâng phục Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, thì linh hồn người đó mới được phục hồi sự sống thật, như Lời Chúa đã chép. (Rô-ma 7).

Phần nhiều người tin Chúa đã không thật sự nhìn vào Lời Đức Chúa Trời trong Kinh-Thánh để nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời, mà họ đọc Kinh-Thánh theo thủ tục và cho rằng, việc họ trung tín đọc Kinh-Thánh sẽ khiến linh hồn họ được tái sanh! Đức Chúa Jêsus đã quả trách những người Pha-ri-si khi họ đọc Kinh-Thánh mà cho rằng điều đó sẽ khiến cho linh hồn họ được sự sống đời đời:

Giăng 5:39-44: Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về Ta vậy. Các người không muốn đến cùng Ta để được sự sống! Ta chẳng cầu vinh hiển bởi người Ta mà đến đâu; nhưng Ta biết rằng các người chẳng có sự yêu mến Đức Chúa Trời ở trong các người. Ta đã nhân Danh Cha Ta mà đến, các người không nhận lấy Ta. Nếu có kẻ khác lấy danh riêng mình mà đến, thì các người sẽ nhận lấy. Các người vẫn chịu vinh hiển lẫn của nhau, không tìm kiếm vinh hiển bởi một mình Đức Chúa Trời đến, thì thế nào các người tin được?

Nếu trong bài giảng của người mang danh là mục sư mà không phải là con đường dẫn người ta đến với Đấng Christ (Luật pháp văn tự là con đường) và nếu bài giảng đó không phải là con đường của sự sống lại và sự sống đời đời (Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chính là con đường đó), thì người ấy là giáo sư giả. Các giấy chứng nhận chức vụ của những người đó là do loài người xác thịt làm ra, không có giá trị gì ở trong Nước Đức Chúa Trời.

Người tin Chúa phải nhìn vào các trái của những người đứng giảng, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán: **Ma-thi-ơ 7:13-21: Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoáng khoáng dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít. Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lối chiên đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chum đi. Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời mà thôi.**

Đức Giê-hô-Va đã phán với Giô-suê và Giô-suê truyền dạy lại cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên cùng các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va được biết và đó là con đường mà chúng ta phải noi theo trong Lẽ thật, nghĩa là người tin Chúa phải nhìn vào Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh và hãy nhìn vào công việc của những người mang danh là mục sư, tức là những người đang chặn dất mình, xem họ có phải là tội tớ của Đức Chúa Jêsus Christ hay không.

Giô-suê 3:4: Song le giữa khoảng các người và hòm giao ước phải cách chừng hai ngàn thước; chớ đến gần, hầu cho các người có thể biết đường mình phải đi theo; vì các người chưa hề đi đường này bao giờ.

Chữ **thước** - **measure**^{H4060} chép trong câu 4 trên, đó là chữ מִדְּבַר - **middah**, số 4060 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự gia hạn về khoảng cách hoặc chiều dài, hoặc chiều cao; tiêu chuẩn để đánh giá,**

Người tin Chúa phải nhìn vào công việc của những người đang lãnh đạo mình, chớ đến gần họ, nghĩa là đừng dùng trí khôn của xác thịt mà tin vào bộ dạng bên ngoài của họ, nhưng hãy nhìn vào các trái của họ xem có phải là đến từ Chúa hay không. Vì có nhiều người vẫn tôn cao Danh Chúa trên môi miệng họ, nhưng họ không phải là tội tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, vì họ không có ấn chứng của Đức Thánh-Linh. Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, Ngài sẽ đến với các tội tớ của Ngài và Đức Thánh-Linh sẽ cùng làm việc với các

tôi tớ của Ngài cho đến khi tận thế, vì ngoài Đức Thánh-Linh ra, không có một người nào có thể biết được và giảng được những sự giấu kín từ các đời thượng cổ, mà những sự đó được gọi là những **sự mâu nhiệm đã giấu kín trải các đời các kiếp, mà nay tỏ ra cho các thánh đồ Ngài. Vì Đức Chúa Trời muốn khiến họ biết sự giàu vinh hiển của sự mâu nhiệm đó ở giữa dân ngoại là thế nào, nghĩa là Đấng Christ ở trong anh em, là sự trông cậy về vinh hiển.** (Cô-lô-se 1:26-27).

Khoảng cách hai ngàn thước (1,100 mét) mà dân Y-sơ-ra-ên phải giữ đó là nói về một thời gian cần phải có để người tin Chúa nhận biết được các trái của những người mang danh là người chăn bầy đó, mà đánh giá tiêu chuẩn (là ý nghĩa của chữ **thước - measure**^{H4060} chép trong câu 4 trên), mà nhận biết tình trạng thật của người chăn dắt mình, vì chính những người đó cũng chưa đi con đường thuộc linh này bao giờ.

Đức Giê-hô-Va đã phán với Giô-suê và Giô-suê phải truyền lại mạng lệnh này cho những thầy tế lễ khiêng Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va rằng: **Người phải truyền lệnh này cho những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước: Khi nào các người đến mé sông Giô-đanh, thì hãy dừng lại tại giữa sông.**

Những thầy tế lễ khiêng Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va đó là bóng về những người thật sự là tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là những người mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã định từ trước khi sáng thế vào chức vụ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ, mà chữ khiêng Hòm Giao-ước đó là bóng về chức vụ thật của người giữ chức vụ thầy tế lễ nhà vua, là người rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, vì Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va là một tiêu chuẩn Thánh cho Đức Giê-hô-Va, mà Hòm bằng chứng là bóng về tấm lòng của người hầu việc Chúa phải được bọc vàng bề trong và bề ngoài, còn nắp Thi-ân được làm toàn bằng vàng ròng, được đặt bên trên Hòm bằng chứng đó là bóng về những sự ban cho của Đức Thánh-Linh. Như vậy, nếu quả thật một người được Đức Giê-hô-Va chọn là kẻ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ, thì người đó phải là Hòm bằng chứng, trong lòng của những người đó phải chứa đựng Luật pháp văn tự, cùng cây gậy trở hoa của A-rôn và phải có ma-na, là bóng về sự ban cho của Đức Thánh-Linh khiến linh hồn người đó được tái sanh (cây gậy trở hoa của A-rôn là bóng) và được hiểu biết Lẽ thật (ma-na là bóng).

Nhưng thầy tế lễ khiêng Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va sẽ phải đứng tại giữa sông Giô-đanh cho đến khi người Y-sơ-ra-ên cuối cùng rời khỏi sông Giô-đanh ở bên bờ Tây, thuộc về xứ Ca-na-an, bấy giờ các thầy tế lễ đó mới được rời khỏi lòng sông Giô-đanh. Điều đó nghĩa là, mạng lệnh này sẽ ứng nghiệm cho tới khi tận thế, là khi Hội-Thánh của Đấng Christ đã được đón về thiên đàng với Ngài. Bấy giờ, khi các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ đã được cất về thiên đàng, thì nước sông Giô-đanh sẽ bao phủ trở lại và con đường vào đất hứa đó phải bị đóng lại thế nào, thì những sự mâu nhiệm của Nước Đức Chúa Trời cũng sẽ được đóng lại và những người không xứng đáng cho được sự sống đời đời sẽ không bao giờ có thể được thấy Lẽ thật nữa và những người bị bỏ lại trên đất này sẽ phải đối diện với cơn thịnh nộ của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời.

Những người được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ nhà vua sẽ phải trung tín với chức vụ mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho, vì những người đó phải là sự sáng cho muôn dân mà chức vụ khiêng Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va đó là bóng về ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi người đó đã được thắp sáng và được Đức Thánh-Linh đặt trên chân đèn để soi sáng mọi người trong nhà của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Ma-thi-ơ 5:14-16: Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đừng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.

Người tin Chúa phải biết rằng, hết thảy các chức năng của linh hồn loài người vẫn còn trong mình, nhưng vì cơ tội lỗi của A-đam mà các chức năng đó đã không hoạt động, vì thiếu mất sự vinh hiển, là sự sáng thật của Đức Chúa Trời. Điều đó có nghĩa là, linh hồn của loài người vốn là một ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va, có chức năng quản lý các chức năng khác thuộc về sự sống của linh hồn, mà các chức năng đó còn được gọi là các ơn ban cho của Đức Thánh-Linh. Ngọn đèn này sẽ được thắp sáng trở lại nếu người tin Chúa hết lòng tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, mà khi nói đến Nước Đức Chúa Trời là nói về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Còn khi nói về sự công bình của Đức Chúa Trời là nói về Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, là Luật pháp văn tự đã được ban cho loài người.

Mỗi người tin Chúa phải chịu trách nhiệm cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình, nghĩa là người tin Chúa phải hành động tìm kiếm Lời Chúa cho linh hồn mình và phải biết phải làm thế nào để linh hồn mình được sự sống lại và được sự sống đời đời, là những sự đã được chép trong Kinh-Thánh.

Các tổ chức được gọi là Hội-Thánh không phải là bằng chứng thật rằng tổ chức đó là thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng sự hiện diện của Đức Thánh-Linh cai trị Hội-Thánh của Ngài mới là bằng chứng thật. Mà bằng chứng về sự cai trị đó là tại nơi đó, Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời được tôn cao, được vững lập trên hết thảy những người sinh hoạt trong Hội-Thánh đó, cùng với Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là Lẽ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lời khiến cho linh hồn người tin Chúa được tái sanh.

Người tin Chúa phải biết rằng, mọi linh hồn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên đều có đức tin và đức tin đó chỉ được phục hồi sự sống mình khi người đó được nghe Lẽ thật, là Lời Đức Chúa Trời, chứ đức tin không đến bởi Luật pháp văn tự. Luật pháp văn tự như thầy giáo đặng dẫn linh hồn của người tin Chúa đến với Đấng Christ. Luật pháp văn tự không cho người ta sức lực để vượt qua thử thách, nhưng Lẽ thật là sự sáng thật, thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời, chính Đức Thánh-Linh là Đấng thắp ngọn đèn đó, chứ không phải là mục sư hay là bởi người tin Chúa. (Thi-Thiên 18:28; Châm ngôn 20:27).

Linh hồn của người tin Chúa có được sự sống lại hay không, là tùy thuộc vào tình trạng sống thuộc linh của người tin Chúa, mà tình trạng sống thuộc linh đó là tùy thuộc vào môi trường sống của linh hồn người tin Chúa, vì nếu tổ chức mà người tin Chúa sinh hoạt trong đó không thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, không có Lẽ thật, không có Đức Thánh-Linh cai trị, thì linh hồn người đó không thể được sự sống lại. Người tin Chúa phải biết rằng Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này không phải để phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ngài đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ngài đã phán rằng, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. (Ma-thi-ơ 5:17-18).

Đức Thánh-Linh đã sửa soạn sẵn cho hết thảy mọi người tin Chúa, cùng những người sẽ được gọi vào chức vụ làm người hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ, các dấu hiệu để nhận biết ai là người hầu việc Chúa thật, cùng các dấu hiệu để nhận biết mình có được Đức Thánh-Linh chỉ định hay không, qua Lời Chúa đã chép.

1 Cô-rinh-tô 2:1-16: Hỡi anh em, về phần tôi, khi tôi đến cùng anh em, chẳng dùng lời cao xa hay là khôn sáng mà rao giảng cho anh em biết chứng cứ của Đức Chúa Trời. Vì tôi đã đoán định rằng ở giữa anh em, tôi chẳng biết sự gì khác ngoài Đức Chúa Jêsus Christ, và Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên cây thập tự. Chính tôi đã ở giữa anh em, bộ yếu đuối, sợ hãi, run rẩy lắm. Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép; hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời. Dầu vậy, chúng tôi giảng sự khôn ngoan cho những kẻ trọn vẹn, song chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời này, cũng không phải của các người cai quản đời này, là kẻ sẽ bị hư mất. Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mâu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta. Trong những người cai quản đời này chẳng ai từng biết sự đó; bởi chưng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển trên cây thập tự đâu. Song le, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thuộc linh để giải bày sự thuộc linh. Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự đồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thuộc linh. Nhưng người có tánh thuộc linh xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa, đặng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý của Đấng Christ.

Câu 9 trên chép: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Điều này đã ứng với Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán với Giô-suê và với dân Y-sơ-ra-ên cùng những thầy tế lễ khiêng Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va rằng: vì các người chưa hề đi đường này bao giờ.

Bằng chứng tỏ cho người tin Chúa biết, hội chúng mà mình đã nhóm đó có phải là Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ hay không, đó là Hội-Thánh của Đấng Christ sẽ có đủ mọi sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời và như vậy, những người tin Chúa sinh hoạt trong Hội-Thánh đó sẽ nhận được đủ mọi sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Hội-Thánh của Đấng Christ phải là Hội-Thánh được lập trên nền tảng của Luật pháp, là Luật pháp mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến để làm cho vững lập.

Ê-phê-sô 5:25-27: Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh, để khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh sạch, đặt tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài.

Bản King James version chép câu 26 trên như sau: ²⁶That he might sanctify^{G37} and cleanse^{G2511} it with the washing^{G3067} of water^{G5204} by the word^{G4487}, Có nghĩa là: *đó là có thể Ngài thánh hoá và làm cho sạch Hội-Thánh bởi sự rửa sạch bằng nước của Lời (rhema, là những sự tỏ ra của Lẽ thật);*

Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ qua chức vụ của những người được làm tôi tớ Ngài mà dùng quyền phép của Lẽ thật khiến mỗi người trong Hội-Thánh của Ngài được nên thánh, như Đức Chúa Jê-sus Christ đã cầu xin Đức Chúa Cha làm điều này trước khi Ngài chịu thập tự giá (Giăng 17:17).

Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ không phải chịu dưới cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời, nghĩa là sẽ không có tai hoạ nào, không có thứ bệnh dịch nào lâm đến, mà những sự đó là sự báo trả công bình của Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), mà dân Y-sơ-ra-ên đó là bóng về Y-sơ-ra-ên thật, là những người sẽ được đồng với Đức Chúa Jê-sus Christ cai trị trong cõi đời đời.

Ma-thi-ơ 16:18-19: Còn Ta, Ta bảo người rằng: Người là Phi-e-rơ, Ta sẽ lập Hội thánh Ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó. Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho người; hễ điều gì mà người buộc dưới đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà người mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời.

Ê-phê-sô 5:6: Đừng để cho ai lấy lời giả trá phỉnh dối anh em; vì ấy là nhân những điều đó mà cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời giáng trên các con bạn nghịch.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:1-11: Hỡi anh em, về thời và kỳ, thì không cần viết cho anh em; vì chính anh em biết rõ lắm rằng ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm trong ban đêm vậy. Khi người ta sẽ nói rằng: Bình hòa và an ổn, thì tai hoạ thành linh vụt đến, như sự đau đớn xảy đến cho người đàn bà có ghen, và người ta chắc không tránh khỏi đâu. Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi tối tăm, nên nỗi ngày đó đến thành linh cho anh em như kẻ trộm. Anh em đều là con của sự sáng và con của ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự mờ tối. Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh thức và dè giữ. Vì kẻ ngủ thì ngủ ban đêm, kẻ say thì say ban đêm. Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy dè giữ, mặc áo giáp bằng đức tin và lòng yêu thương, lấy sự trông cậy về sự cứu rỗi làm mũ trụ. Vì Đức Chúa Trời chẳng định sẵn cho chúng ta bị cơn thịnh nộ, nhưng cho được sự giải cứu bởi Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Đấng đã chết vì chúng ta, hầu cho chúng ta hoặc thức hoặc ngủ, đều được đồng sống với Ngài. Vậy thì anh em hãy khuyên bảo nhau, gây dựng cho nhau, như anh em vẫn thường làm.

Chúng ta đang ở trong những ngày sau rốt này và các dấu hiệu chỉ về sự Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ cất về thiên đàng là rất gần, vì những sự đã xảy đến trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời rút các

quân đội của Ngài ra khỏi xứ Ê-díp-tô đó là bóng về ngày Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được cất khỏi thế gian này, để được đón về thiên đàng.

Dân Y-sơ-ra-ên đã làm tội mọi cho một dân chẳng thuộc về mình, đó là bóng về Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ phải sống trong thế gian mờ tối này. Pha-ra-ôn, vua của xứ Ê-díp-tô đó là bóng về toàn bộ thế gian này, bị cai trị bởi quyền lực của ma quỷ, mà Pha-ra-ôn trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **“một cái nhà lớn”**. Mười tai vạ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giáng cho xứ Ê-díp-tô đó là bóng về cơn thịnh nộ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đang đổ xuống trên khắp thế gian này, với mục đích là bắt thế gian phải đầu phục Đức Chúa Trời, vì cả thế gian này đều thuộc về Đức Chúa Trời. Nhưng thế gian đã không tin và không vâng phục Đức Chúa Trời và như vậy, linh hồn của loài người trong thế gian này sẽ vì sự cứng lòng của xác thịt mình mà không được cứu rỗi. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tiếp tục đổ cơn thịnh nộ của Ngài xuống thế gian này để cảnh cáo thế gian rằng, loài người không thể địch lại Đức Chúa Trời và như vậy, mức độ của sự thịnh nộ sẽ tiếp tục gia tăng cả về sức mạnh và độ tàn phá và huỷ diệt, cho đến khi nào thế gian hạ mình xuống cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ, thì bấy giờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới khiến cơn thịnh nộ của Ngài dừng lại.

Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se và cũng là phán với Hội-Thánh của Ngài về điều kiện để tuyển dân của Ngài sẽ được bảo vệ khỏi cơn thịnh nộ của Ngài.

Xuất Ê-díp-tô Ký 15:22-27: **Đoạn, Môi-se đem dân Y-sơ-ra-ên đi khỏi Biển đỏ, đến nơi đồng vắng Su-rơ; trọn ba ngày đi trong đồng vắng, kiếm chẳng được nước đâu cả. Kế đến đất Ma-ra, nhưng vì nước tại đó đắng, uống chẳng được, nên chi chỗ này gọi là Ma-ra. Dân sự bèn oán trách Môi-se rằng: Chúng tôi lấy chi uống? Môi-se kêu van Đức Giê-hô-va; Ngài bèn chỉ cho người một cây gỗ, người lấy liêng xuống nước, nước bèn hóa ra ngọt. Ấy tại đó, Đức Giê-hô-va định luật lệ cùng lập pháp độ cho dân sự, và tại đó Ngài thử họ. Ngài phán rằng: Nếu người chăm chỉ nghe Lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, làm sự ngay thẳng trước mặt Ngài, lắng tai nghe các điều răn và giữ mọi luật lệ Ngài, thì Ta chẳng giáng cho người một trong các bệnh nào mà Ta đã giáng cho xứ Ê-díp-tô; vì Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng chữa bệnh cho người. Đoạn, dân sự đến đất Ê-lim; nơi đó có mười hai suối nước, và bảy mươi cây chà là; dân sự đóng trại tại đó, gần bên suối nước.**

Là người tin Chúa thật, thì các tiêu chuẩn mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, những người nào tin Ngài sẽ có trên mình, mà những sự đó không phải thuộc về xác thịt, nhưng thuộc về linh hồn người ấy.

Mác 16:15-20: **Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy Danh Ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững đạo.**

Chữ **tin** - believe^{G4100} chép trong câu 17 trên, đó là chữ ΠΙΣΤΕΥΩ - **pisteuo**, số 4100 ra từ chữ ΠΙΣΤΙΣ - **pistis**, số 4102 ra từ chữ ΠΕΙΘΩ - **peitho**, số 3982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **có đức tin, có lòng tin, có sự tin chắc, sức thuyết phục, sự tin cậy, sự tín nhiệm được đặt vào sự cứu chuộc của Đấng Christ; sự trung thành, tính kiên định bất biến, sự không thay đổi, sự tin tuyệt đối, sự đồng ý với, sự tin một cách vững chắc vào những bằng chứng và quyền phép;**

Là người tin Chúa, mà không có các đặc tính trên, thì sự tin của người ấy là vô ích. Người ấy không thể đến gần Chúa được, vì người ấy chỉ có niềm tin theo trí khôn của xác thịt, nên linh hồn người ấy chưa nhận được sự cứu rỗi của Đức Chúa Jêsus Christ. Hãy nhớ rằng, Đức Chúa Trời tạo nên loài người chúng ta có một mục đích rõ ràng, đó là Ngài **tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ**. Nếu bạn tin mọi sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm và bạn làm theo như Đức Chúa Jêsus đã làm, thì Đức Thánh-Linh sẽ trả lời mọi công việc mà bạn đã làm và khi bạn nhận được sự trả lời của Đức Thánh-Linh, thì đức tin của bạn được phục hồi và bạn phải thực hành đức tin của mình làm theo mọi Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán. Đức tin của bạn sẽ được gia thêm và chính Đức Thánh-Linh sẽ chứng nhận bạn là con của Đức Chúa Trời. Đức Thánh-Linh sẽ làm việc trong lòng của bạn và khiến linh hồn bạn nghe được tiếng của Ngài, nếu bạn làm theo Lời Đức Chúa Trời.